

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày 31 tháng 08 năm 2012

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

Số: 02/HĐCN/2012

Hôm nay, ngày 31 tháng 08 năm 2012, tại trụ sở Công ty Cổ phần Thương mại . . .
....., địa chỉ: , thành phố
....., chúng tôi gồm có:

BÊN A - Bên chuyển nhượng vốn:

Họ và tên cổ đông:

Giới tính: Nam.

Sinh ngày:

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam.

CMND số: cấp ngày nơi cấp: CA

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

BÊN B - Bên nhận chuyển nhượng vốn:

Họ và tên:

Giới tính: Nam.

Sinh ngày:

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam.

CMND số: cấp ngày nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Các bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng với những điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung chuyển nhượng

Bên A nhất trí chuyển nhượng cho Bên B toàn bộ cổ phần phổ thông (*Một trăm ngàn cổ phần*) tại Công ty Cổ phần. mà Bên A đang là chủ sở hữu.

Điều 2: Trị giá, phương thức, địa điểm thanh toán

2.1. Phần vốn chuyển nhượng là: đồng, tương ứng với cổ phần, chiếm
.....% vốn điều lệ của Công ty.

2.2. Tổng giá trị chuyển nhượng là: đồng (..... đồng) tương ứng với
..... cổ phần. Giá chuyển nhượng là:đồng /1 cổ phần (..... đồng /*một cổ phần*).

2.3. Sau khi hợp đồng này được ký kết, trong thời hạn chậm nhất là ngày ../../.....,
Bên B phải thanh toán cho Bên A số tiền: đồng (..... đồng *chẵn*) bằng cách
chuyển khoản vào tài khoản của Bên A với chi tiết như sau:

Tên chủ tài khoản:

Số tài khoản VND:

Tại ngân hàng: TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh

Nội dung: Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần. .
.....

2.4. Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán theo khoản 2.3 điều 2 nêu trên, bắt đầu từ ngày .../.../....., Bên A có quyền tính lãi phạt chậm thanh toán theo lãi suất%/ngày của số ngày và số tiền thực tế chậm thanh toán.

Điều 3: Cam kết của các Bên

3.1. Bên A cam kết số cổ phần chuyển nhượng theo Hợp đồng này là cổ phần hợp pháp của Bên A, không cầm cố hay bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào với bên thứ ba, và có thể chuyển nhượng cho Bên B theo quy định của pháp luật.

3.2. Sau khi Bên A nhận được đầy đủ khoản tiền thanh toán chuyển nhượng như trong điều 2.3, trong vòng 01 (một) ngày hai Bên tiến hành ký biên bản thanh lý hợp đồng chuyển nhượng vốn này.

3.3. Bên B cam kết phối hợp với Bên A tiến hành các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

4.1. Bên A được nhận tiền theo quy định tại điều 2 của Hợp đồng này.

4.2. Ngay sau khi ký biên bản thanh lý hợp đồng, Bên A có nghĩa vụ làm thủ tục chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần của Bên A trong Công ty tại điều 1 của Hợp đồng này cho Bên B theo đúng quy định của pháp luật.

4.3. Bên A chuyển cho Bên B toàn bộ quyền, lợi ích (bao gồm cả phần cổ tức được chia trong giai đoạn từ đầu năm đến thời điểm hoàn tất chuyển nhượng), nghĩa vụ và trách nhiệm phát sinh từ hoặc có liên quan đến quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng.

4.4. Bên A phải chịu mọi khoản thuế, phí, lệ phí và chi phí phát sinh áp dụng cho Bên chuyển nhượng theo quy định pháp luật hiện hành. Bên A phải tự khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng phần vốn góp.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

5.1. Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ khi hợp đồng chuyển nhượng vốn này được ký kết, Bên B có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ số tiền cho Bên A theo quy định tại điều 2 của Hợp đồng này.

5.2. Bên B được hưởng quyền và tiếp nhận nghĩa vụ Chủ sở hữu vốn góp tại Công ty Cổ phần Thương mại khi được Bên A hoàn thành thủ tục chuyển nhượng. Bên B tiếp nhận tất cả các quyền, lợi ích (bao gồm cả phần cổ tức được chia trong giai đoạn từ đầu năm 2012 đến thời điểm hoàn tất chuyển nhượng), nghĩa vụ và trách nhiệm phát sinh từ hoặc có liên quan đến quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng.

5.3. Bên B phải chịu mọi khoản thuế, phí, lệ phí và chi phí phát sinh áp dụng cho Bên nhận chuyển nhượng theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6: Hoàn tất thủ tục chuyển nhượng

6.1. Thủ tục chuyển nhượng được coi là hoàn tất khi công ty hoàn tất các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và nhận được giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mới.

6.2. Trong trường hợp việc chuyển nhượng không thể hoàn tất do lỗi của Bên A, Bên B có quyền hủy bỏ Hợp đồng, Bên A phải hoàn trả cho Bên B toàn bộ số tiền chuyển nhượng mà Bên B đã thanh toán cho Bên A theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và các khoản chi phí có liên quan đến việc chuyển nhượng này.

6.3. Trong trường hợp việc chuyển nhượng không được hoàn tất vì nguyên nhân khác không phải do lỗi của hai Bên, Bên A phải hoàn trả cho Bên B toàn bộ số tiền chuyển nhượng mà Bên B đã thanh toán cho Bên A.

Điều 7: Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp giữa các Bên có liên quan, hoặc phát sinh từ Hợp đồng trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp các Bên tranh chấp vẫn không thỏa thuận được với nhau thì vụ tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8: Điều khoản thi hành

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

8.2. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được thực hiện bằng văn bản và được ký bởi đại diện có thẩm quyền của cả hai Bên.

8.3. Trong trường hợp có một quyết định, bản án hay phán quyết được đưa ra ràng buộc với các Bên xác định rằng một hay một số quy định của Hợp đồng bị vô hiệu, không thực hiện được hoặc bất hợp pháp, tất cả các quy định còn lại của Hợp đồng sẽ tiếp tục có hiệu lực thực hiện trong phạm vi chúng không bị ảnh hưởng từ quyết định, bản án hay phán quyết đó với điều kiện hoặc là quyết định đó không gây ra bất lợi nghiêm trọng đối với các quyền và nghĩa vụ của các Bên, hoặc là các Bên đồng ý duy trì hiệu lực của Hợp đồng này bằng những sửa đổi, bổ sung mà các Bên cho là thích hợp.

8.4. Hợp đồng này gồm 04 (bốn) trang, được lập thành 06 (sáu) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản, một bản được lưu tại trụ sở Công ty và một bản gửi Phòng đăng ký kinh doanh để thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh.

Bên A

Bên B

.....

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI

Trần Văn C
TỔNG GIÁM ĐỐC